

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BDT-CSDT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2023

V/v góp ý dự thảo quyết định
Định mức kỹ thuật một số cây
trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng
trong lĩnh vực nông nghiệp trên
địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Chi cục Phát triển nông thôn
(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2299/SNNPTNT-PTNT ngày 13/6/2023 về việc góp ý dự thảo Quyết định Định mức kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; sau khi nghiên cứu dự thảo, Ban Dân tộc tham gia góp ý bổ sung một số giống cây trồng, vật nuôi; cụ thể như sau:

- Tại nhóm: Cây nông nghiệp của phụ lục số 01, bổ sung: cây dưa lưới.
- Tại nhóm: Cây ăn quả của phụ lục số 01, bổ sung: Cây bòn bon, cây dâu xanh, cây đu đủ.
- Tại nhóm: Cây nguyên liệu của phụ lục số 01, bổ sung: cây Cà ri (màu đều); cây tiêu rừng.
- Tại nhóm: Cây dược liệu của phụ lục số 01, bổ sung: cây chè dây, thiên niên kiện, lan kim tuyến (lan gấm), cây gió bầu (trâm hương), thổ phục linh, sâm cau, cây thảo quả, cây an xoa, cây mật nhân, cây nhàu, hà thủ ô, cây xạ đen, nhân trần, sâm bố chính; cây đu đủ đực, cây đàn hương.

Cây chè dây đã được UBND tỉnh thống nhất và ban hành tại Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 12/5/2023 về thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị của Tiểu dự án 2 thuộc dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025 và hàng năm; các cây dược liệu: thiên niên kiện, lan kim tuyến (lan gấm), cây gió bầu (trâm hương), thổ phục linh, sâm cau đã được Viện Dược liệu thuộc Bộ Y tế nghiên cứu, khảo sát tại huyện Trà Bồng, là những cây thuốc bản địa có giá trị, phù hợp điều kiện tự nhiên, điều kiện thâm canh của người dân, hiện nay những cây dược liệu này đã được huyện Trà Bồng đưa vào danh mục cây dược liệu quý để thực hiện Dự án: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tại nhóm: Gia súc, gia cầm của phụ lục số 01, bổ sung thêm: chăn nuôi nai, hưu, **bò thịt**.
- Tại nhóm: Vật nuôi khác của phụ lục số 01, bổ sung thêm: nuôi **chim trĩ**.

- Tại nhóm: Nuôi trồng và chế biến thủy sản của phụ lục số 01, bổ sung thêm: nuôi cá chạch lấu.

- Tại biểu 1.6. Măng tây của phụ lục số 02, điều chỉnh đơn vị tính của giống đôi thành: Cây hoặc kg hạt và điều chỉnh định mức kỹ thuật tương ứng.

- Tại biểu 6.4. Cây sả chanh của phụ lục số 02, đổi thành biểu sau:

| TT | Nội dung | ĐVT | Định mức kỹ thuật | Ghi chú |
|----|------------------------|------|-------------------|---------|
| 1 | Củ giống trồng mới | Kg | 1.200 | |
| 2 | Giống trồng dặm | Kg | 300 | |
| 3 | Phân bón | | | |
| | Thuốc kích thích rễ | Đồng | 200.000 | |
| | Phân trùn quế | Đồng | 500.000 | |
| | Vôi | Kg | 300 | |
| | Lân nguyên chất (P2O5) | Kg | 300 | |
| | Phân hữu cơ vi sinh | Kg | 2.000 | |
| | Đạm nguyên chất | Kg | Không sử dụng | |
| | Thuốc trừ cỏ dại | Đồng | 1.000.000 | |
| | Phân NPK 16-16-8-13S | Kg | 300 | |

Ban Dân tộc tỉnh góp ý với nội dung trên, đề nghị Chi cục Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh để địa phương có cơ sở thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, Thời.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân